

Giá lúa gạo hôm nay 7/11: Thị trường giao dịch chậm, lúa tươi đồng loạt giảm

06:28 07/11/2025

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (7/11), thị trường trong nước có biến động nhẹ, giao dịch chậm. Giá gạo trong nước và xuất khẩu duy trì ổn định, trong khi giá lúa tươi đồng loạt giảm.

Cụ thể, trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu hôm nay của Việt Nam đi ngang so với hôm qua. Thông tin từ Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo thơm 5% tấm giá dao động ở mức 415 - 430 USD/tấn; gạo 100% tấm dao động ở mức 314 - 317 USD/tấn; gạo Jasmine giá dao động 478 - 482 USD/tấn.

Trên thị trường nội địa, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long biến động. Với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang ngày 7/11, giá lúa tươi OM 5451 giảm 100 đồng/kg dao động mốc 5.300 - 5.500 đồng/kg; giá lúa OM 18 (tươi) giảm 100 đồng/kg dao động ở mốc 5.600 - 5.700 đồng/kg; giá lúa IR 50404 (tươi) giảm 200 đồng/kg dao động ở mức 5.100 - 5.300 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) giảm 100 đồng/kg dao động ở mốc 5.600 - 5.700 đồng/kg, so với đầu tuần.



Giá lúa gạo hôm nay 7/11: Thị trường giao dịch chậm, lúa tươi đồng loạt giảm. (Ảnh minh họa)

Tại nhiều địa phương hôm nay, ghi nhận giao dịch mua bán chậm, giá biến động nhẹ. Theo đó, tại An Giang, nguồn lúa thu hoạch rải rác ở một số khu vực, giao dịch mua bán lai rai, giá lúa tươi giảm nhẹ. Tại Cần Thơ, giao dịch mua bán yếu, sức mua chậm, giá lúa tươi giảm nhẹ; Tại Tây Ninh, nguồn lúa cho thu hoạch lai rai, giao dịch chậm, giá tương đối ổn định. Tại Vĩnh Long, lượng lúa cuối đồng còn lại ít lại, bán hàng hồi mua lai rai, giá chững. Tại Đồng Tháp, nông dân chào bán lúa tươi neo giá vững, giao dịch yếu, thương lái ít mua mới.

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động ở mức 7.600 - 7.700 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc dẻo dao động ở mức 7.500 - 7.600; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 dao động ở mức 7.950 - 8.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 7.600 - 7.800 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.500 - 8.600 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.800 - 7.900 đồng/kg; gạo thành phẩm OM 380 dao động ở 8.800 - 9.000 đồng/kg; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg so với hôm qua.

Tại các địa phương hôm nay, ghi nhận thị trường chậm, giao dịch mua bán yếu, gạo các loại bình ổn. Theo đó, tại An Giang, gạo các loại kho mua ít, nhà máy chủ động chào bán nhưng kho ra hàng, giá gạo ít biến động; Tại Lấp Vò, Sa Đéc (Đồng Tháp), lượng về lai rai, đa số kho lớn mua vẫn chậm, giá ổn định. Tại An Cư - Đồng Tháp, giao dịch mua bán yếu, ít kho mua, giá tương đối ổn định.

Tại các chợ lẻ, giá gạo thường giảm 2.000 đồng/kg dao động ở mức 11.000 - 12.000 đồng/kg. Gạo các loại khác bình giá so với đầu tuần. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Là 22.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa ở mức 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 17.000 - 18.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mức 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mức 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.100 - 10.000 đồng/kg. Hiện tấm 3,4 tăng 100 đồng/kg dao động ở mức 7.100 - 7.200 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 9.000 - 10.000 đồng/kg so với hôm qua.

PV (t/h)